TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 174/2019/QĐST- HNGĐ	*Đồng Hới, ngày 21 tháng 8 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 206/2019/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn S, sinh năm: 1968

Địa chỉ: 4/400 L, TDP 14, phường B, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình

- Bị đơn: Chị Cao Thị L, sinh năm: 1972

Địa chỉ: 4/400 L, TDP 14, phường B, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn S và chị Cao Thị L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Hoàng Văn S và chị Cao Thị L nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh S, chị L thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 đứa con chung là cháu Hoàng Công M, sinh ngày 05/12/1997 và cháu Hoàng Thị Lệ H, sinh ngày 25/8/2003. Cháu Công M năm nay đã hơn 18 tuổi, đã trưởng thành. Sau khi ly hôn anh S, chị L đã thống nhất, thỏa thuận giao con chung cháu Lệ H cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, cũng phù hợp nguyện vọng của cháu Lệ H. Anh S đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 8/2019 cho đến khi cháu Lệ H tròn 18 tuổi. Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung.

- Về chia tài sản: Anh S, chị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh S, chị L thỏa thuận anh S chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn, án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ anh S phải chịu nộp 150.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền anh S đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2017/0005426 ngày 09/7/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Anh S đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- UBND xã Lương Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ